TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24/4/2024
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tâm

2. Bà Vũ Thị Thanh Hương

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp Hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13ª/QĐ – TA ngày 10/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Khánh L, sinh năm 1999;

Nơi thường trú: Khu C, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đoàn Đức Q, sinh năm 1981;

Nơi thường trú: Khu C, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Chị L, anh Q có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Đặng Khánh L trình bày:

Chị và anh Đoàn Đức Q kết hôn với nhau ngày 13/11/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Trước khi kết hôn, hai người có tự do tìm hiểu và đến với nhau tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị về nhà bố mẹ đẻ ở khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ sinh sống; còn anh Q đi làm ăn ở thành phố Hà Nội và về ở cùng chị tại gia đình bố mẹ đẻ

của chị. Quá trình chung sống với nhau, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc; đến năm 2020 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do hai người bất đồng về quan điểm sống. Chị và anh Q đã sống ly thân kể từ đầu năm 2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn anh Q.

Về con chung: Chị Đặng Khánh L xác định vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Bảo N, sinh ngày 08/11/2018. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp bên vợ hoặc bên chồng: Chị Đặng Khánh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Tại phiên tòa chị Đặng Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phía bị đơn là anh Đoàn Đức Q trình bày:

Anh xác nhận thời gian và điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, chị L về nhà bố mẹ đẻ ở khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ sinh sống; còn anh đi làm ăn ở thành phố Hà Nội và về ở cùng chị L tại gia đình bố mẹ đẻ của chị L. Quá trình chung sống với nhau, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc; đến khoảng tháng 7 năm 2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh phát hiện chị L có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Nay chị L xin ly hôn anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh Đoàn Đức Q xác định vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Bảo N, sinh ngày 08/11/2018. Khi ly hôn anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp bên vợ hoặc bên chồng: Anh Đoàn Đức Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng cũng như việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ của người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Khánh L.

Xử: 1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q.

2.Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Bảo N, sinh ngày 08/11/2018 cho chị Đặng Khánh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. anh Q không phải

cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc"Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q. Bị đơn là anh Đoàn Đức Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu C, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về trình tự thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao đã tiến hành các trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Khánh L có đăng ký kết hôn với anh Đoàn Đức Q vào ngày 13/11/2017 tại UBND xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc là có thật. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay chị L và anh Q đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị L và anh Q mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị L đề nghị ly hôn với anh Q là có căn cứ. Do chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q đều nhất trí thuận tình ly hôn nên cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q.

Về con chung: Chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đoàn Bảo N, sinh ngày 08/11/2018. Khi ly hôn, chị L và anh Q đều đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không đặt ra yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy nguyện vọng được nuôi con chung của chị L và anh Q đều chính đáng. Tuy nhiên, hiện con chung là cháu Đoàn Bảo N còn nhỏ, rất cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ; mặt khác, hiện tại cháu N đang ở cùng chị L và học tập ổn định tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ nên cần giao cháu Đoàn Bảo N cho chị Đặng Khánh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi

con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gia đình: Chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q đều thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa chị Đặng Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 và khoản 3 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Khánh L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Bảo N, sinh ngày 08/11/2018 cho chị Đặng Khánh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Anh Đoàn Đức Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đặng Khánh L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Đặng Khánh L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001545 ngày 21/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Đặng Khánh L số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Khánh L và anh Đoàn Đức Q có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Xuân Lũng, huyện.Lâm Thao;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên